

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 1181 /SYT-TCCB

Thanh Hoá, ngày 13 tháng 6 năm 2017

V/v yêu cầu kiểm điểm trách nhiệm
cá nhân theo kết luận của Sở Nội vụ

Kính gửi: Giám đốc Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện Kết luận số 41/LK-SNV ngày 23/01/2017 và Thông báo số 249/TB-SNV ngày 26/5/2017 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hoá về kết quả kiểm tra việc tuyển dụng và bố trí nhân viên Y tế xã, thị trấn tại Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố.

Giám đốc Sở Y tế yêu cầu Giám đốc Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc kiểm điểm, giải trình việc tuyển dụng và bố trí nhân viên Y tế xã, thị trấn giai đoạn từ 11/2011 đến 5/2016 theo kết luận của Sở Nội vụ.

(Có các văn bản của Sở Nội vụ gửi kèm theo)

Bản kiểm điểm, giải trình gửi về Sở Y tế chậm nhất ngày 20/6/2017. Giám đốc Sở Y tế sẽ tổ chức họp để xem xét hình thức kỷ luật với từng đồng chí theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh.

Yêu cầu các đồng chí nghiêm túc thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCCB, VT.

GIÁM ĐỐC



Trịnh Hữu Hùng

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ NỘI VỤ

Số 139 /SNV-TT
Về việc công bố và thực hiện
Kết luận thanh tra

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ Y TẾ THANH HÓA	
Thanh Hóa, ngày 23 tháng 01 năm 2017	
Số: 19.2	ĐẾN
Ngày: 3/2/2017	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi:

- K/c TCCB
[Signature]
- Giám đốc Sở Y tế Thanh Hóa;
 - Giám đốc Trung tâm y tế các huyện: Quan Sơn, Lang Chánh, Ngọc Lặc, Thường Xuân, Triệu Sơn, Đông Sơn, Tĩnh Gia, Nông Cống, Nga Sơn, Hậu Lộc, thị xã Bim Sơn, TP.Thanh Hóa.

Ngày 23/01/2017, Giám đốc Sở Nội vụ ban hành Kết luận thanh tra số 41/KL-SNV về việc tuyển dụng và bố trí nhân viên y tế xã tại Sở Y tế và Trung tâm y tế các huyện: Quan Sơn, Lang Chánh, Ngọc Lặc, Thường Xuân, Triệu Sơn, Đông Sơn, Tĩnh Gia, Nông Cống, Nga Sơn, Hậu Lộc, Thị xã Bim Sơn, TP.Thanh Hóa, giai đoạn từ tháng 01/2011 đến tháng 5/2016.

(Kết luận thanh tra số 41/KL-SNV gửi kèm Công văn này)

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010, Thông tư số 09/2012/TT-BNV ngày 10/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định qui trình, nội dung thanh tra về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức, Sở Nội vụ đề nghị Giám đốc Sở Y tế tổ chức công bố kết luận thanh tra (Thành phần gồm lãnh đạo Sở, Giám đốc Trung tâm y tế các huyện: Quan Sơn, Lang Chánh, Ngọc Lặc, Thường Xuân, Đông Sơn, Triệu Sơn, Tĩnh Gia, Nông Cống, Nga Sơn, Hậu Lộc, Thị xã Bim Sơn, TP.Thanh Hóa, công chức liên quan thuộc Phòng Tổ chức - Cán bộ thuộc Sở Y tế giai đoạn từ tháng 01/2011 đến tháng 5/2016); chỉ đạo kiểm điểm làm rõ trách nhiệm cá nhân về những hạn chế, khuyết điểm và thực hiện các kiến nghị khác về khắc phục hạn chế, khuyết điểm theo kết luận thanh tra.

Biên bản công bố kết luận thanh tra, kết quả kiểm điểm trách nhiệm gửi Sở Nội vụ trước ngày 15/02/2017; kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm gửi Sở Nội vụ trước ngày 28/02/2017 để tổng hợp theo dõi.

Sở Nội vụ đề nghị Giám đốc Sở y tế quan tâm thực hiện./. [Signature]

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu: VT, HSTT.

GIÁM ĐỐC
[Signature]
Đầu Thanh Tùng

Số 41 /KL-SNV

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 01 năm 2017

KẾT LUẬN

Thanh tra việc thanh tra tuyển dụng và bố trí nhân viên y tế tuyến xã tại Sở Y tế và TTYT các huyện Quan Sơn, Lang Chánh, Ngọc Lặc, Thường Xuân, Tĩnh Gia, Nông Cống, Đông Sơn, Triệu Sơn, Nga Sơn, Hậu Lộc, Thị xã Bỉm Sơn, TP.Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định số 59/QĐ-SNV ngày 30/5/2016 của Giám đốc Sở Nội vụ về thanh tra việc tuyển dụng và bố trí nhân viên y tế tuyến xã tại Sở Y tế và Trung tâm Y tế các huyện: Quan Sơn, Lang Chánh, Ngọc Lặc, Thường Xuân, Tĩnh Gia, Nông Cống, Đông Sơn, Triệu Sơn, Nga Sơn, Hậu Lộc, Thị xã Bỉm Sơn, TP.Thanh Hóa, giai đoạn từ tháng 01/2011 đến tháng 5/2016, Đoàn Thanh tra theo Quyết định nói trên đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại các đơn vị:

Căn cứ báo cáo của Đoàn Thanh tra, hồ sơ, tài liệu và kết quả làm việc với công chức, viên chức liên quan, Giám đốc Sở Nội vụ kết luận:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Tỉnh Thanh Hóa có 635 Trạm y tế xã, phường thị trấn (Trạm y tế xã) thuộc các Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố, tương ứng với 635 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó có 223 Trạm y tế xã miền núi; 118 Trạm y tế xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu thuộc chương trình 135.

Tổng số nhân viên y tế xã, phường, thị trấn (nhân viên y tế xã) hợp đồng hưởng lương ngân sách theo Quyết định số 3123/QĐ-UBTH ngày 06/11/1995 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa có mặt tại thời điểm tháng 5/2015: 3299 người. Bình quân 5,2 người/Trạm y tế.

- Về chế độ làm việc, căn cứ Quyết định số 58/TTg ngày 03/02/1994 và Quyết định số 131/TTg ngày 04/3/1995 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3123/QĐ-UBTH của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, nhân viên y tế xã làm việc theo chế độ hợp đồng lao động, được hưởng lương theo ngạch, bậc và các chế độ phụ cấp khác như đối với viên chức có cùng trình độ đào tạo, được tham gia BHXH, BHYT.

Số lượng nhân viên/Trạm y tế xã theo qui định tại Quyết định số 3123/QĐ-UBTH: xã đồng bằng có dưới 8000 dân trở xuống: 4 người, trên 8000 đến 12.000 dân: 5 người trên 12.000 dân: 6 người; xã miền núi 3000 dân trở xuống: 4 người, trên 3000 dân: 6 người; phường, thị trấn và những xã có phòng khám ĐKKV đóng trên địa bàn: 03 người.

Ngày 05/6/2007, Liên bộ Y tế - Nội vụ ban hành Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV hướng dẫn bố trí tối thiểu 5 nhân viên/Trạm y tế. Xã miền núi, hải đảo có 6000 dân trở lên, xã đồng bằng, trung du có 7.500 dân trở lên, phường, thị trấn có

10.000 dân trở lên được bố trí tăng thêm nhưng tối đa không quá 10 nhân viên/TYT. Tuy nhiên, việc bố trí số lượng nhân viên y tế xã theo Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV chưa được UBND tỉnh cho triển khai thực hiện, nên đến thời điểm hiện nay vẫn thực hiện theo Quyết định số 3123/QĐ-UBND.

Về cơ chế quản lý, giai đoạn trước tháng 02/2007, đội ngũ nhân viên y tế xã thuộc sự quản lý của Sở Y tế và trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố. Tháng 02/2007, thực hiện Quyết định số 685/2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh, đội ngũ nhân viên y tế xã được chuyển giao cho UBND các huyện, thị xã, thành phố quản lý. Tháng 11/2008, thực hiện Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ, Thông tư Liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25/4/2008 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ và Quyết định số 3766/QĐ-UBND ngày 26/11/2008 của UBND tỉnh Thanh Hóa, đội ngũ nhân viên y tế xã được bàn giao trở lại cho Sở Y tế và Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố quản lý.

II. KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG, TIẾP NHẬN VÀ BỐ TRÍ NHÂN VIÊN Y TẾ XÃ

1. Tuyển dụng, tiếp nhận nhân viên Y tế xã

1.1. Kết quả thực hiện:

Căn cứ số liệu tại Sở Y tế, từ tháng 01/2013 đến tháng 07/2016, Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh tuyển dụng 753 người, trong đó: năm 2011: 70 người, năm 2012: 91 người, năm 2013: 76 người, năm 2014: 325 người, năm 2015 (đến 26/7): 191 người.

Cơ cấu chức danh: Bác sỹ (BS): 04; Y sỹ đa khoa (YSĐK): 570; Y sỹ Y học dân tộc (YSYHDT): 11; Y sỹ sản nhi (YSSN): 02; Nữ hộ sinh (NHS): 26; Điều dưỡng viên (ĐDV): 140.

- Tại 12 Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố: Quan Sơn, Lang Chánh, Ngọc Lặc, Thường Xuân, Tĩnh Gia, Nông Cống, Đông Sơn, Triệu Sơn, Nga Sơn, Hậu Lộc, Bỉm Sơn, TP.Thanh Hóa tuyển dụng, tiếp nhận 350 người (tuyển dụng 348 người, tiếp nhận 02 người); trong đó: năm 2011: 26 người, năm 2012: 57 người, năm 2013: 36 người, năm 2014: 155 người, năm 2015 (đến 26/7): 76 người.

Cơ cấu chức danh: BS: 03, YSĐK: 258, YSYHDT: 09, YSSN: 02, NHS: 14, ĐDV: 64.

(Chi tiết tại Phụ lục 1)

1.2. Hạn chế, khuyết điểm:

- Về căn cứ tuyển dụng, từ năm 2011 đến năm 2015, hàng năm Sở Y tế đều có thông báo số lượng (chỉ tiêu) nhân viên y tế xã được bố trí cho các Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố làm căn cứ tuyển dụng, tiếp nhận. Kiểm tra tại 12 Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố, số lượng nhân viên y tế xã theo thông báo của Sở Y tế như sau:

TT	Trung tâm y tế	Số lượng được bố	Số lượng nhân viên YTX theo thông báo của Sở Y tế	Vượt so với	Mức tối thiểu 5
----	----------------	------------------	---	-------------	-----------------

		trí theo QĐ 3123	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	T5/ 2015	QĐ 3123	người/TYT theo TT 08
1	TP.Thanh Hóa	153	81	81	170	185	207	54	185
2	Bỉm Sơn	27	31	31	31	38	42	15	40
3	Hậu Lộc	119	115	115	119	126	141	22	135
4	Tĩnh Gia	151	152	153	157	180	187	36	170
5	Nông Cống	137	137	137	137	159	166	29	160
6	Nga Sơn	109	109	109	109	115	115	9	135
7	Đông Sơn	63	86	86	66	76	83	20	75
8	Triệu Sơn	154	153	153	153	165	170	16	180
9	Thường Xuân	97	94	94	94	100	102	5	85
10	Ngọc Lặc	127	126	126	126	126	133	6	110
11	Lạng Chánh	62	57	57	57	62	62	0	55
12	Quan Sơn	57	65	65	65	65	70	13	65

(Năm 2013, Sở Y tế thông báo cho TTYT Thành phố 170 chỉ tiêu do tiếp nhận 85 cán bộ từ 19 xã thuộc các huyện Hoằng Hóa, Thiệu Hóa, Đông Sơn, Quảng Xương về TP. Thanh Hóa trong năm 2012 do điều chỉnh địa giới hành chính TP Thanh Hóa).

Việc thông báo số lượng nhân viên y tế xã của Sở Y tế cho Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố theo định kỳ vào đầu năm và đột xuất, cụ thể đối với một số Trung tâm y tế đã tiến hành thanh tra như sau:

+ Trung tâm Y tế huyện Đông Sơn: Tháng 02/2014: 66 (Văn bản số 175/SYT-TCCB ngày 11/02/2014); tháng 3/2014: 68 (Văn bản số 288/SYT-TCCB ngày 03/3/2014); tháng 9/2014: 76 (Văn bản số 2116/SYT-TCCB ngày 18/9/2014).

+ Trung tâm Y tế huyện Triệu Sơn: Tháng 02/2014: 158 (Văn bản số 175/SYT-TCCB ngày 11/02/2014); tháng 8/2014: 165 (Văn bản số 1800/SYT-TCCB ngày 18/8/2014).

+ Trung tâm y tế huyện Nông Cống tháng 02/2014: 148 (Văn bản số 175/SYT-TCCB ngày 11/02/2014); tháng 8/2014: 159 (Văn bản số 1758/SYT-TCCB ngày 13/8/2014).

+ Trung tâm y tế huyện Tĩnh Gia: tháng 7/2013: 154 (Văn bản số 1395/SYT-TCCB ngày 30/7/2013); tháng 12/2013: 157 (Văn bản số 2372/SYT-TCCB ngày 10/12/2013); tháng 02/2014: 162 (Văn bản số 175/SYT-TCCB ngày 11/02/2014); tháng 8/2014: 180 (Văn bản số 1757/SYT-TCCB ngày 13/8/2014).

Qua số liệu trên cho thấy từ năm 2013 đến năm 2015, việc thông báo số lượng nhân viên y tế xã của Sở Y tế không căn cứ vào Quyết định 3123/QĐ-UBND của UBND tỉnh mà căn cứ vào Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV.

Việc Sở Y tế căn cứ định mức nhân viên Y tế xã theo Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV để thông báo cho các Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố là chưa đảm bảo đúng qui định, vì:

+ Số lượng nhân viên y tế xã theo Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV chưa được UBND tỉnh cho thực hiện;

+ Sở Y tế không được UBND tỉnh giao nhiệm vụ phân bổ số lượng (chỉ tiêu) nhân viên y tế xã cho các Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố.

Tuy nhiên xét về nhu cầu thực tế, qui định về bố trí số lượng nhân viên y tế xã theo Quyết định số 3123/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa có điểm không còn phù hợp. Qua khảo sát tại một số phường thuộc thành phố Thanh Hóa và một số xã tại một số huyện, nếu bố trí 03 người (đối với phường) hoặc mức tối thiểu 04 người (đối với xã) theo Quyết định số 3123/QĐ-UBND là khó đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Mặt khác, việc xây dựng chuẩn Quốc gia về Y tế xã theo các văn bản của Bộ y tế và Chương trình xây dựng nông thôn mới theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ cũng đòi hỏi Trạm y tế xã phải đảm bảo số lượng nhân viên tối thiểu theo Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV.

Quá trình thanh tra tại các đơn vị, Sở Y tế và hầu hết các Trung tâm y tế đều đề nghị được bố trí số lượng nhân viên y tế xã theo Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV, nhưng từ năm 2011 đến 2015 Sở Y tế không xây dựng phương án trình UBND tỉnh để có cơ chế quản lý thống nhất, ổn định trong toàn tỉnh mà tự phân bổ số lượng cho các Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố làm cơ sở để tuyển dụng, tiếp nhận, duy trì cơ chế quản lý sự vụ, khép kín trong nội bộ Sở và các đơn vị trực thuộc trong nhiều năm.

- Về kết quả tuyển dụng: Tại thời điểm tháng 01/2011, toàn tỉnh có 2.867 nhân viên y tế xã, không thiếu so với số lượng cán bộ được bố trí theo Quyết định số 3123/QĐ-UBND. Đối chiếu với số 3.299 người có mặt tại thời điểm tháng 5/2016 cho thấy từ tháng 01/2011 đến tháng 5/2016, Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh đã tuyển dụng vượt quá số lượng qui định tại Quyết định số 3123/QĐ-UBND là 432 người do căn cứ chỉ tiêu theo thông báo của Sở Y tế, trong đó, tại 12 Trung tâm y tế đã tiến hành thanh tra, số tuyển dụng vượt quá Quyết định số 3123/UBND là 210 người (Chi tiết tại Phụ lục 2).

Do việc tuyển dụng vượt quá chỉ tiêu nhưng chưa được cơ quan tài chính cân đối kinh phí nên một số Trung tâm y tế phải tận dụng từ các nguồn thu khác nhau (chủ yếu là nguồn chi hành chính của các Trạm y tế) để trả lương cho cán bộ dẫn đến kinh phí chi hành chính của các Trạm y tế gặp nhiều khó khăn, điển hình như Trung tâm y tế huyện Đông Sơn. Xác minh bổ sung tại Trung tâm y tế huyện Hoằng Hóa cũng có tình trạng nêu trên.

- Về cơ cấu chủng loại, nhân viên Y tế xã được tuyển dụng phần lớn là YSĐK (570 người) phù hợp với cơ cấu chức danh của Trạm y tế xã, phường, thị trấn và các cơ sở Y tế có chức năng dự phòng nói chung. Tuy nhiên, chức danh ĐDV được đào tạo chủ yếu cho các cơ sở khám, chữa bệnh nhưng vẫn được các Trung tâm y tế tuyển dụng cho các Trạm y tế xã đến 140 người.

- Về qui trình tuyển dụng, nhìn chung Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố đều xây dựng tiêu chí, thông báo tuyển dụng, thành lập hội đồng để xét tuyển, số lượng,

cơ cấu chức danh cần tuyển. Trong các năm 2014 và 2015, nhiều Trung tâm y tế huyện đã áp dụng hình thức sát hạch trong xét tuyển theo Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức nhưng tại các Trung tâm y tế đã tiến hành thanh tra đều không có danh sách tiếp nhận hồ sơ dự tuyển, hồ sơ dự tuyển không được mẫu hóa, việc tuyển dụng có số dư không nhiều, một số đơn vị có lần tuyển dụng không có số dư nên việc xét tuyển chưa đảm bảo khách quan, công bằng, tuy nhiên, kết quả tuyển dụng đều được Sở Y tế phê duyệt.

- Về việc ký hợp đồng đối với nhân viên y tế xã được tuyển dụng, theo Quyết định 3123/UBTH, nhân viên y tế xã làm việc theo chế độ hợp đồng lao động (do chưa phải viên chức trong biên chế) nhưng trong các năm 2014, 2015 nhiều Trung tâm y tế căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP của Chính phủ để ký hợp đồng làm việc đối với nhân viên y tế xã được tuyển dụng như đối với viên chức, cụ thể như Trung tâm y tế các huyện: Nga Sơn, Nông Cống, Đông Sơn, Triệu Sơn, Thường Xuân, Quan Sơn.

Việc Sở Y tế không xây dựng phương án trình UBND tỉnh để triển khai thực hiện thống nhất về số lượng nhân viên y tế xã theo Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV, tự thực hiện cơ chế phân bổ số lượng định mức theo Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV trong nội bộ ngành, tuy có đề nghị của các Trung tâm y tế huyện, thị xã (Trừ Trung tâm Y tế Thành phố Thanh Hóa không có văn bản đề nghị) nhưng trách nhiệm chủ yếu vẫn thuộc Sở Y tế, trực tiếp là Giám đốc Sở giai đoạn từ 2011-2015, đồng thời có phần trách nhiệm tham mưu của phòng Tổ chức-Cán bộ Sở Y tế.

Việc tuyển dụng nhân viên y tế xã chưa đảm bảo khách quan, công bằng; áp dụng Nghị định số 29/2012/NĐ-CP để ký hợp đồng làm việc đối với nhân viên y tế xã được tuyển dụng là sai qui định thuộc trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố, trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo của Giám đốc Sở Y tế và trách nhiệm tham mưu của Phòng Tổ chức - Cán bộ thuộc Sở Y tế giai đoạn từ 2011 đến 2015.

2. Bố trí nhân viên y tế xã

2.1. Kết quả thực hiện:

Nhìn chung, Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố đã bố trí số lượng, cơ cấu chức danh phù hợp với qui mô dân số và yêu cầu nhiệm vụ cụ thể của các Trạm y tế. Kết quả kiểm tra tại 12 huyện, thị xã, thành phố, các Trạm y tế xã, phường, thị trấn hiện có từ 04 đến 06 cán bộ thuộc các chức danh như: BS, YSĐK, YSYHDT, YSYHDP, YSSN, NHS, ĐDV. Một số Trung tâm y tế đã thực hiện việc điều động, chuyển chuyển để đảm bảo phù hợp về số lượng, cơ cấu nhân viên giữa các Trạm y tế.

2.2. Tồn tại, hạn chế:

- Cơ cấu chức danh nhân viên tại một số Trạm y tế còn có bất cập, cụ thể như:

+ Trung tâm y tế huyện Nga Sơn: 07 Trạm y tế có 02 YSSN hoặc YSSN và NHS/Trạm; 04 Trạm y tế không có YSSN hoặc NHS.

+ Trung tâm y tế huyện Tĩnh Gia: 04 Trạm y tế có 02 ĐDV/Trạm; 04 Trạm y tế có YSSN và NHS/Trạm; 05 Trạm y tế không có YSSN và NHS.

+ Trung tâm y tế huyện Nông Cống: 05 Trạm y tế có 02 YSSN hoặc có YSSN và NHS/Trạm; 09 Trạm y tế không có YSSN hoặc NHS.

+ Trung tâm y tế huyện Đông Sơn: 04 Trạm Y tế có từ 02 đến 03 ĐDV/Trạm; 02 Trạm y tế có 02 NHS hoặc YSSN và NHS/Trạm; 02 Trạm y tế không có YSSN hoặc NHS.

+ Trung tâm y tế huyện Triệu Sơn: 07 Trạm Y tế có từ 02 đến 03 YSSN hoặc YSN và NHS/Trạm; 06 Trạm y tế không có YSSN hoặc NHS.

+ Trung tâm y tế huyện Thường Xuân: 03 Trạm y tế có 02 đến 03 YSSN/Trạm; 05 Trạm y tế có 02 đến 03 YSYHDP/Trạm; 03 Trạm y tế có 02 ĐDV/Trạm. 04 Trạm y tế không có YSSN hoặc NHS, 05 Trạm y tế không có YSYHDP.

+ Trung tâm Y tế huyện Quan Sơn: 02 Trạm y tế có 02 YSYHDT/Trạm; 04 Trạm y tế có 02 ĐDV/Trạm. 05 Trạm y tế không có YSYHDT.

Xác minh bổ sung tại Trung tâm y tế các huyện: Hoằng Hóa, Yên Định cũng có những bất cập tương tự như trên.

- Các Trung tâm y tế chưa xây dựng kế hoạch cụ thể về điều động, chuyển nhân viên giữa các Trạm y tế (Trừ Trung tâm y tế huyện Triệu Sơn), một bộ phận được điều động, chuyển giữa các Trạm y tế trong huyện, thị xã chưa xuất phát từ nhu cầu nhiệm vụ. Các trung tâm y tế chưa kết hợp chặt chẽ giữa tuyển dụng với điều động, bố trí, sắp xếp đội ngũ.

Hạn chế, khuyết điểm trong việc bố trí, sắp xếp đội ngũ nhân viên y tế xã chưa đảm bảo hợp lý nêu trên thuộc trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm y tế các huyện, đồng thời thuộc trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Y tế, trực tiếp là Giám đốc Sở giai đoạn từ 2011 đến 2015 và trách nhiệm tham mưu của Phòng Tổ chức-Cán bộ Sở y tế.

III. Ý KIẾN CỦA SỞ NỘI VỤ

1. Đề nghị Sở Y tế:

- Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm đối với các Giám đốc Trung tâm y tế, Trưởng phòng, nguyên Phó trưởng phòng phụ trách y tế xã và công chức liên quan thuộc Phòng Tổ chức-cán bộ giai đoạn từ tháng 01/2011 đến tháng 5/2016 về những hạn chế, khuyết điểm nêu tại Mục II-Kết luận thanh tra.

- Hủy bỏ nội dung thông báo số lượng (chỉ tiêu) nhân viên y tế xã, phường, thị trấn cho các Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố tại các văn bản của Sở Y tế giai đoạn từ năm 2011 đến 2016.

- Chỉ đạo Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, rà soát, ký lại hợp đồng đối với nhân viên y tế xã theo hình thức hợp đồng lao động để thay thế cho các bản hợp đồng làm việc đã ký với nhân viên y tế xã.

- Chỉ đạo Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và thực hiện điều chuyển, sắp xếp, bố trí đội ngũ nhân viên y tế xã phù hợp về số lượng, cơ cấu chức danh giữa các Trạm y trên cơ sở đảm bảo ổn định đội ngũ, tạo điều kiện để đội ngũ nhân viên y tế xã yên tâm công tác.

- Khẩn trương xây dựng Đề án báo cáo UBND tỉnh trình Bộ Nội vụ phê duyệt và giao số lượng người làm việc của các Trạm y tế trên địa bàn tỉnh làm cơ sở để tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ nhân viên y tế xã, phường, thị trấn; không tuyển dụng thêm nhân viên y tế xã trong thời gian UBND tỉnh đang chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định số 117/2014/NĐ-CP ngày 08/12/2014 về y tế xã, phường, thị trấn.

2. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh:

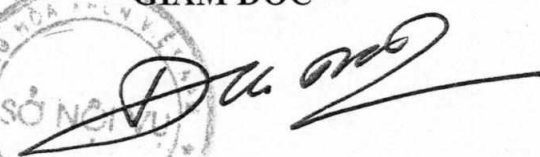
- Có văn bản chỉ đạo Sở Y tế thực hiện nghiêm và kịp thời khắc phục những hạn chế, khuyết điểm nêu tại Mục II Kết luận thanh tra.

- Xem xét trách nhiệm đối với ông Hoàng Sỹ Bình- nguyên Giám đốc Sở Y tế giai đoạn từ 2011-2015 về những khuyết điểm nêu tại Mục II Kết luận.

Giám đốc Sở Nội vụ giao Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để thực hiện),
- CT UBND tỉnh (để b/c),
- GD TTYT các huyện, TX, TP đã tiến hành thanh tra,
- Chánh TT Sở NV,
- Lưu VT, HSTT.

GIÁM ĐỐC

Đâu Thanh Tùng



Phụ lục 1

I. TỔNG HỢP

**Số lượng cán bộ y tế xã được tuyển dụng
từ tháng 01/2011 đến tháng 7/2015**

(Kèm theo Kết luận số 4/ /KL-SNV ngày 23/01/2017 của Giám đốc Sở Nội vụ)

TT	Trung tâm YT huyện, TX, TP	Tổng số	Thời điểm tuyển dụng					
			2011	2012	2013	2014	01- 7/2015	5/2016
I	ĐV đã thanh tra	351	26	57	36	156	76	
1	TP. Thanh Hóa	55	2	2	7	36	8	
2	Bỉm Sơn	12	0	0	0	4	8	
3	Nga Sơn	13	0	5	0	0	8	
4	Hậu Lộc	40	3	5	7	23	2	
5	Tĩnh Gia	49	6	2	1	33	7	
6	Nông Cống	49	3	6	4	23	13	
7	Triệu Sơn	36	6	0	7	6	17	
8	Đông Sơn	25	2	3	2	11	7	
9	Thường Xuân	17	0	1	4	8	4	
10	Ngọc Lặc	30	2	25	2	1	0	
11	Lạng Chánh	10	2	0	2	5	1	
12	Quan Sơn	15	0	8	0	6	1	
II	Các đơn vị khác	403	44	34	40	170	115	
13	Hoàng Hóa	67	7	1	6	33	20	
14	Hà Trung	26	4	3	0	7	12	
15	Sầm Sơn	7	2	0	0	4	1	
16	Quảng Xương	41	3	7	6	15	10	
17	Thiệu Hóa	29	0	2	7	10	10	
18	Yên Định	37	3	3	5	19	7	
19	Thọ Xuân	55	4	2	1	16	32	
20	Vĩnh Lộc	25	0	1	6	10	8	
21	Thạch Thành	19	0	2	3	9	5	
22	Cẩm Thủy	15	4	5	1	3	2	
23	Bá Thước	18	4	1	2	10	1	
24	Quan Hóa	24	5	2	1	15	1	
25	Mường Lát	10	0	3	1	6	0	
26	Như Thanh	10	3	0	1	6	0	
27	Như Xuân	20	5	2	0	7	6	
	Tổng cộng 27 đơn vị	754	70	91	76	326	191	

II. TỔNG HỢP

Cơ cấu chức danh nhân viên y tế xã được tuyển dụng từ tháng 01/2011 đến tháng 7/2015

(Kèm theo Kết luận số 41/KL-SNV ngày 23/01/2017 của Giám đốc Sở Nội vụ)

TT	TTYT huyện, thị xã, TP	Tổng số	BS	YS ĐK	YSY HDT	YS SN	YSY HDP	NHS	ĐDV
1	TP.Thanh Hóa	55		33				1	21
2	Nga Sơn	13		13				0	0
3	Hậu Lộc	39		30				1	8
4	Bỉm Sơn	12		9	1	2		0	0
5	Hoàng Hóa	67		51				0	16
6	Tĩnh Gia	49		33	2			4	10
7	Nông Cống	49		43	2			1	3
8	Triệu Sơn	36		33				2	1
9	Đông Sơn	25		19				0	6
10	Thường Xuân	17	1	10				3	3
11	Ngọc Lặc	30	2	25				1	2
12	Lạng Chánh	10	0	5	3			0	2
13	Quan Sơn	15		5	1			1	8
14	Hà Trung	26		25				1	0
15	Sầm Sơn	7		4				2	1
16	Quảng Xương	41	1	30	1			2	7
17	Thiệu Hóa	29		23				0	6
18	Yên Định	37		21	1			1	14
19	Thọ Xuân	55		48				1	6
20	Vĩnh Lộc	25		17				0	8
21	Thạch Thành	19		15				1	3
22	Cẩm Thủy	15		9				1	5
23	Bá Thước	18		15				1	2
24	Quan Hóa	24		24				0	0
25	Mường Lát	10		7				1	2
26	Như Thanh	10		9				0	1
27	Như Xuân	20		14				1	5
	Cộng	753	4	570	11	2	0	26	140

Phụ lục 2

BIẾN ĐỘNG VỀ SỐ LƯỢNG NHÂN VIÊN Y TẾ XÃ

từ tháng 01/2011 đến tháng 5/2016

(Kèm theo Kết luận số 41 /KL-SNV ngày 23/01/2017 của Giám đốc Sở Nội vụ)

TT	Trung tâm YT huyện, TX, TP	Số xã	Có mặt thời điểm 01/2011 (Đủ theo 3123)	Thôi việc, nghỉ hưu..	Chuyển huyện khác quản lý do điều chỉnh ĐGHC	Tuyển dụng	Tiếp nhận từ huyện khác do điều chỉnh ĐGHC	Có mặt đến tháng 05/2016	Bình quân số nhân viên/TYT	Vượt so với Quyết định 3123/QĐ- UBTH
I	Các đơn vị đã thanh tra	279	1186	141	22	351	85	1459	5,23	210
1	TP. Thanh Hóa	37	80	17		55	85	203	5,5	38
2	Bỉm Sơn	8	31	02		12		41	5,1	10
3	Hậu Lộc	27	114	13		40		141	5,2	27
4	Nga Sơn	27	109	11		13		111	4,1	02
5	Tĩnh Gia	34	151	16		49		184	5,4	33
6	Nông Công	32	137	20		49		166	5,2	29
7	Đông Sơn	15	86	07	22	25		82	5,4	18
8	Triệu Sơn	36	148	15		36		169	4,7	21
9	Thường Xuân	17	93	09		17		101	5,9	08
10	Ngọc Lặc	22	124	23		30		131	5,9	07
11	Lang Chánh	11	56	05		10		61	5,5	05
12	Quan Sơn	13	57	03		15		69	5,3	12
II	Các ĐV khác	356	1681	181	92	403	29	1840	5,17	222

13	Hoàng Hóa	43	193	17	27	67		216	5,0	50
14	Hà Trung	25	110	14		26		122	4,9	12
15	Quảng Xương	30	169	22	50	41		138	4,6	19
16	Sầm Sơn	11	23	04		07	29	55	5,0	03
17	Thiệu Hóa	28	134	20	15	29		128	4,6	09
18	Yên Định	29	119	11		37		145	5,0	26
19	Thọ Xuân	41	164	15		55		204	5,0	40
20	Vĩnh Lộc	16	72	10		25		87	5,4	15
21	Như Xuân	18	79	07		20		92	5,1	13
22	Thạch Thành	28	158	08		19		169	6,0	11
23	Cẩm Thủy	20	105	15		15		105	5,2	0
24	Bá Thước	23	133	15		18		136	5,9	03
25	Quan Hóa	18	83	09		24		98	5,4	15
26	Mường Lát	9	45	08		10		47	5,2	02
27	Như Thanh	17	94	06		10		98	5,8	04
	Tổng cộng	635	2867	322	114	754	114	3299	5,2	432

Số: 249 /TB-SNV

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 5 năm 2017

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra việc tuyển dụng và bố trí nhân viên Y tế xã, thị trấn tại
Trung tâm Y tế các huyện: Quảng Xương, Hoằng Hóa, Hà Trung, Thiệu Hóa, Yên Định, Thọ Xuân, Vĩnh Lộc, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Bá Thước,
Như Xuân, Như Thanh, Quan Hóa, Mường Lát, thị xã Sầm Sơn

SỞ Y TẾ THANH HÓA

Đến: 11/5/2017

Ngày: 30/5/2017

Chức vụ:

Lưu hồ sơ số:

Thực hiện Công văn số 245/SNV-TT ngày 01/3/2017 của Sở Nội vụ về việc kiểm tra việc tuyển dụng và bố trí nhân viên Y tế xã, phường, thị trấn tại Trung tâm Y tế các huyện, thị xã: Quảng Xương, Hoằng Hóa, Hà Trung, Thiệu Hóa, Yên Định, Thọ Xuân, Vĩnh Lộc, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Bá Thước, Như Xuân, Như Thanh, Quan Hóa, Mường Lát, thị xã Sầm Sơn, giai đoạn từ tháng 11/2011 đến tháng 5/2016, đồng thời giao Thanh tra Sở phối hợp với Phòng Tổ chức-Cán bộ thuộc Sở Y tế tiến hành kiểm tra tại Trung tâm Y tế các huyện, thị xã nêu trên.

Căn cứ báo cáo của Thanh tra Sở Nội vụ, hồ sơ, tài liệu và kết quả làm việc với cán bộ, viên chức các đơn vị, Giám đốc Sở Nội vụ kết luận về việc tuyển dụng và bố trí nhân viên y tế xã, phường, thị trấn (nhân viên Y tế xã) tại các đơn vị nêu trên như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Tỉnh Thanh Hóa có 635 Trạm y tế xã, phường thị trấn (Trạm Y tế xã) thuộc Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố, tương ứng với 635 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó có 223 Trạm y tế xã miền núi; 118 Trạm y tế xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu thuộc chương trình 135.

Tổng số nhân viên y tế xã hợp đồng hưởng lương từ ngân sách theo Quyết định số 3123/QĐ-UBTH ngày 06/11/1995 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa có mặt tại thời điểm tháng 5/2015: 3299 người. Bình quân 5,2 người/Trạm y tế.

- Chế độ chính sách thực hiện theo Quyết định số 58/TTg ngày 03/02/1994 và Quyết định số 131/TTg ngày 04/3/1995 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3123/QĐ-UBTH ngày 6/11/1995 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, nhân viên y tế xã làm việc theo chế độ hợp đồng lao động, hưởng lương theo ngạch, bậc và các chế độ phụ cấp khác như đối với viên chức có cùng trình độ đào tạo, được tham gia BHXH, BHYT.

Về bố trí số lượng nhân viên Y tế xã/Trạm y tế, căn cứ Quyết định số 3123/QĐ-UBTH, xã đồng bằng có dưới 8000 dân trở xuống: 4 người, trên 8000 đến 12.000 dân: 5 người, trên 12.000 dân: 6 người; xã miền núi 3000 dân trở xuống: 4 người, trên 3000 dân: 6 người; phường, thị trấn và những xã có phòng khám ĐKKV đóng trên địa bàn: 03 người.

Ngày 05/6/2007, Liên bộ: Bộ Y tế - Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV hướng dẫn bố trí tối thiểu 5 nhân viên y tế xã/TYT. Xã

miền núi, hải đảo có 6000 dân trở lên, xã đồng bằng, trung du có 7.500 dân trở lên, phường, thị trấn có 10.000 dân trở lên được bố trí tăng thêm nhưng tối đa không quá 10 nhân viên y tế/TYT. Tuy nhiên, việc bố trí số lượng nhân viên y tế xã theo Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV chưa được UBND tỉnh cho triển khai thực hiện. Vì vậy, cho đến thời điểm hiện nay vẫn thực hiện theo Quyết định số 3123/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

Về cơ chế quản lý, giai đoạn trước tháng 2/200, đội ngũ nhân viên y tế xã thuộc sự quản lý của Sở Y tế và các trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố. Tháng 02/2007, thực hiện Quyết định số 685/2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh, đội ngũ nhân viên y tế tuyến xã được chuyển giao cho UBND các huyện, thị xã, thành phố quản lý. Tháng 11/2008, thực hiện Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ, Thông tư Liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25/4/2008 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ và Quyết định số 3766/QĐ-UBND ngày 26/11/2008 của UBND tỉnh Thanh Hóa, đội ngũ nhân viên y tế xã được bàn giao trở lại cho Sở Y tế và Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố quản lý.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

A. Tuyển dụng, tiếp nhận nhân viên Y tế xã

1. Kết quả thực hiện:

- Từ tháng 01/2011 đến tháng 5/2016, Trung tâm y tế các huyện: Quảng Xương, Hoằng Hóa, Hà Trung, Thiệu Hóa, Yên Định, Thọ Xuân, Vĩnh Lộc, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Bá Thước, Như Xuân, Như Thanh, Quan Hóa, Mường Lát, thị xã Sầm Sơn tuyển dụng, tiếp nhận: 400 nhân viên Y tế xã (trong đó có 07 trường hợp tiếp nhận từ cơ quan, đơn vị khác).

- Thời điểm tuyển dụng, tiếp nhận: Năm 2011: 42 người; Năm 2012: 37 người; Năm 2013: 35 người; Năm 2014: 175 người; Năm 2015 (đến tháng 7): 111 người.

- Cơ cấu chức danh: Bác sỹ: 01, Y sỹ đa khoa (YSĐK): 309, Y sỹ Y học dân tộc (YHDT): 01; Nữ hộ sinh (NHS): 13; Điều dưỡng viên (ĐDV): 74; chức danh khác: 02 người.

(Chi tiết tại Phụ lục 1)

2. Khuyết điểm, vi phạm:

2.1. Về căn cứ tuyển dụng:

- Trong các năm từ 2011 đến 2015, Sở Y tế đều có văn bản thông báo số lượng nhân viên Y tế xã cho các Trung tâm Y tế làm căn cứ tuyển dụng, tiếp nhận. Cụ thể:

Đơn vị	Số lượng theo QĐ 3123	TB của Sở Y tế năm 2015	Vượt so với QĐ 3123	Ghi chú
TTYT huyện Hoằng Hóa	174	219	45	
TTYT huyện Hà Trung	111	123	12	
TTYT huyện Quảng Xương	126	141	15	TB của SYT 2016
TTYT huyện Thiệu Hóa	114	140	26	
TTYT huyện Yên Định	117	147	30	

TTYT huyện Thọ Xuân	174	209	35	
TTYT huyện Vĩnh Lộc	75	90	15	
TTYT huyện Thạch Thành	156	169	13	
TTYT huyện Cẩm Thủy	113	110	-3	
TTYT huyện Bá Thước	131	138	7	
TTYT huyện Quan Hóa	81	98	17	
TTYT huyện Mường Lát	49	49	0	
TTYT huyện Như Thanh	95	100	5	
TTYT huyện Như Xuân	87	93	6	
TTYT thị xã Sầm Sơn	40	55	15	TB của SYT 2016
Cộng:	1643	1881	238	

Đối chiếu với qui định về bố trí số lượng nhân viên Y tế xã theo Quyết định 3123/QĐ-UBTH của UBND tỉnh Thanh Hóa, đến 2015, số lượng nhân viên y tế xã của theo thông báo của Sở Y tế cho các Trung tâm y tế đã tiến hành kiểm tra vượt 238 người, cho thấy Sở Y tế đã căn cứ vào qui định về bố trí số lượng nhân viên Y tế xã theo Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV để thông báo chỉ tiêu cho các Trung tâm Y tế huyện, thị xã thực hiện.

Việc thông báo chỉ tiêu (số lượng) nhân viên Y tế xã cho các Trung tâm Y tế huyện, thị xã theo Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV là không đúng, vì:

+ Qui định về bố trí số lượng nhân viên Y tế xã theo Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV chưa được UBND tỉnh cho triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

+ Các văn bản pháp luật về quản lý biên chế, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập hiện hành không qui định việc giao chỉ tiêu nhân viên Y tế xã;

- Về nhu cầu nhiệm vụ, thực tế công tác phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân ở cơ sở ngày một tăng so với trước. Mặt khác, việc xây dựng chuẩn Quốc gia về Y tế xã theo các văn bản của Bộ Y tế và Chương trình xây dựng nông thôn mới theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ đòi hỏi Trạm y tế xã phải đảm bảo số lượng nhân viên tối thiểu theo Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV. Theo đó qui định về bố trí số lượng nhân viên Y tế xã theo Quyết định số 3123/QĐ-UBTH của UBND tỉnh Thanh Hóa có điểm không còn phù hợp.

Quá trình kiểm tra, Sở Y tế và các Trung tâm y tế huyện, thị xã đều đề nghị được bố trí số lượng nhân viên Y tế xã theo Thông tư số 08/2007/TTLT-BYT-BNV nhưng từ năm 2011 đến 2015, Sở Y tế không xây dựng phương án trình UBND tỉnh để có cơ chế quản lý thống nhất, ổn định trong toàn tỉnh mà tự phân bổ số lượng cho các Trung tâm Y tế các huyện, thị xã làm cơ sở để tuyển dụng, tiếp nhận, duy trì cơ chế quản lý sự vụ, khép kín trong nội bộ Sở và các Trung tâm Y tế huyện, thị xã trong nhiều năm.

- Về điều kiện kinh phí: Một số Trung tâm y tế huyện tuyển dụng nhân viên Y tế xã vượt quá số lượng qui định nhưng chưa được cơ quan Tài chính cân đối bổ sung kinh phí nên đơn vị phải cân đối từ các nguồn kinh phí khác nhau (chủ yếu là nguồn chi hành chính của các Trạm y tế) để chi trả cho số nhân viên Y tế xã mới

được tuyển dụng. Vì vậy, trong các năm 2014 và 2015, kinh phí chi hành chính của các Trạm Y tế xã thuộc một số đơn vị rất thấp, điển hình như Trung tâm Y tế các huyện: Quảng Xương, Thọ Xuân, Thiệu Hóa (Dưới 5 triệu đồng/năm/TYT). Qua đó cho thấy, việc tuyển dụng nhân viên Y tế xã của một số Trung tâm Y tế huyện chưa căn cứ vào khả năng kinh phí của đơn vị.

Khuyết điểm nêu trên thuộc trách nhiệm của Giám đốc Sở Y tế và Giám đốc Trung tâm Y tế các huyện: Quảng Xương, Hoằng Hóa, Hà Trung, Thiệu Hóa, Yên Định, Thọ Xuân, Vĩnh Lộc, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Quan Hóa đồng thời có phần trách nhiệm tham mưu của Phòng Tổ chức - Cán bộ Sở Y tế giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2015.

2.2. Điều kiện tiêu chuẩn tuyển dụng:

- Số nhân viên Y tế xã được các Trung tâm Y tế các huyện, thị xã tuyển dụng đều có trình độ trung cấp trở lên, phù hợp với yêu cầu trình độ quy định tại Quyết định số 3123/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Về cơ cấu chủng loại, số được tuyển dụng phần lớn là YSĐK (309 người) phù hợp với cơ cấu chức danh của Trạm y tế xã và các cơ sở Y tế có chức năng dự phòng nói chung. Tuy nhiên, chức danh ĐDV được đào tạo chủ yếu cho các cơ sở khám, chữa bệnh nhưng vẫn được các Trung tâm y tế các huyện, thị xã tuyển dụng cho các Trạm y tế xã đến 74 người. Cá biệt có trường hợp tuyển dụng không đúng cơ cấu chức danh quy định (TTYT huyện Yên Định tuyển dụng 01 Kỹ thuật viên Y; TTYT huyện Vĩnh Lộc tuyển dụng 01 Dược sỹ trung cấp). Qua đó cho thấy trong các năm, Trung tâm Y tế các huyện không thực hiện việc kiểm tra, rà soát cơ cấu chức danh đội ngũ nhân viên Y tế xã để xác định rõ số lượng các chức danh còn thiếu cần bổ sung (trừ Bác sỹ không có nguồn để tuyển dụng) làm cơ sở để xây dựng phương án tuyển dụng, điển hình như Trung tâm Y tế các huyện: Hoằng Hóa, Yên Định, Vĩnh Lộc, Thọ Xuân, Quảng Xương, Cẩm Thủy.

Khuyết điểm nêu trên thuộc trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm y tế các huyện đồng thời thuộc trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Y tế.

2.3. Quy trình tuyển dụng:

Tại 15 Trung tâm y tế huyện đã tiến hành kiểm tra, việc tuyển dụng nhân viên Y tế xã trong các năm đều có thông báo tuyển dụng, quyết định thành lập hội đồng tuyển dụng, tổ chức xét tuyển. Một số đơn vị đã áp dụng quy định về sát hạch trong xét tuyển theo Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, trước và sau khi tổ chức xét tuyển đều có phê duyệt của Sở Y tế về phương án xét tuyển và kết quả tuyển dụng. Tuy nhiên về cơ bản, việc tuyển dụng ở nhiều Trung tâm Y tế chưa đảm bảo công bằng, khách quan do trong việc tổ chức xét tuyển đơn vị không thông báo cụ thể về thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ, người được phân công tiếp nhận, hồ sơ dự tuyển không được mẫu hóa và không lập danh sách tiếp nhận hồ sơ dự tuyển.

Khuyết điểm nêu trên thuộc trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm y tế các huyện đồng thời thuộc trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Sở Y tế.

2.4. Ký hợp đồng đối với các trường hợp được tuyển dụng:

Trung tâm Y tế các huyện: Hoàng Hóa, Thiệu Hóa, Vĩnh Lộc, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Như Thanh, Bá Thước, Mường Lát, thị xã Sầm Sơn áp dụng Nghị định 29/2012/NĐ-CP để ký hợp đồng làm việc đối với các trường hợp tuyển dụng như đối với viên chức. Việc ký hợp đồng làm việc với nhân viên y tế xã được tuyển dụng theo Nghị định 29/2012/NĐ-CP là không đúng quy định vì nhân viên Y tế xã chưa phải là viên chức trong biên chế, theo Quyết định số 3123/QĐ-UBTH của UBND tỉnh, nhân viên Y tế xã làm việc theo chế độ hợp đồng lao động, theo đó, việc ký hợp đồng đối với nhân viên y tế xã theo hình thức hợp đồng lao động.

Khuyết điểm nêu trên thuộc trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm y tế các huyện đồng thời thuộc trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra của Sở Y tế.

B. Bố trí nhân viên Y tế xã

1. Kết quả thực hiện:

- Về cơ bản, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã đã bố trí đội ngũ nhân viên Y tế xã phù hợp về số lượng cơ cấu chức danh. Tùy theo dân số và địa hình mỗi Trạm Y tế xã được bố trí từ 4 đến 7 người (Chi tiết tại phụ lục 3).

- Hàng năm, Trung tâm Y tế các huyện đã thực hiện việc điều động, chuyển chuyên để sắp xếp, bố trí lại về số lượng, cơ cấu chức danh nhân viên cho phù hợp với qui định và yêu cầu nhiệm vụ của các Trạm Y tế trong phạm vi huyện, thị xã. Các đơn vị có số lượng nhân viên Y tế xã được điều động chuyển chuyên đáng kể như: TTYT huyện Hoàng Hóa (51 trường hợp), TTYT huyện Quan Hóa (46 trường hợp), TTYT huyện Thạch Thành (42 trường hợp), TTYT huyện Như Xuân (38 trường hợp), TTYT huyện Quảng Xương (23 trường hợp), TTYT huyện Vĩnh Lộc (27 trường hợp), TTYT huyện Thiệu Hóa (25 trường hợp).

2. Tồn tại, hạn chế:

- Chức danh ĐDV và NHS tại một số Trạm Y tế xã hiện có 02 đến 03 người trong khi một số Trạm Y tế khác trong cùng huyện không có, cụ thể tại một số Trung tâm Y tế như sau:

Đơn vị	Điều dưỡng viên		Nữ hộ sinh	
	Trạm có 02 ĐDV	Trạm không có ĐDV	Trạm có 02 NHS	Trạm không có NHS và YSSN
TTYT huyện Hoàng Hóa	7	32		11
TTYT huyện Yên Định	7	12	3	6
TTYT huyện Thọ Xuân	2	30	2	3
TTYT huyện Thiệu Hóa	5	15		4
TTYT huyện Cẩm Thủy	3	11	1	4
TTYT huyện Bá Thước	5	8	1	8
TTYT huyện Quan Hóa	4	10		9
TTYT huyện Như Thanh	2	9	2	1
TTYT huyện Như Xuân	2	5	1	5

- Việc điều động, chuyển chuyên để sắp xếp bố trí lại về số lượng, cơ cấu chức danh cho phù hợp với qui định và yêu cầu nhiệm vụ của các Trạm Y tế tại một số Trung tâm y tế còn chưa có kế hoạch cụ thể (Trung tâm Y tế các huyện: Hoàng Hóa, Yên Định, Như Thanh).

Tồn tại, hạn chế trong việc bố trí đội ngũ nhân viên Y tế xã nêu trên thuộc trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm y tế các huyện, đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Y tế, giai đoạn từ 2011 đến 2015.

III. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả kiểm tra việc tuyển dụng và bố trí đội ngũ nhân viên y tế xã giai đoạn 2011-2015 tại Trung tâm Y tế các huyện: Quảng Xương, Hoàng Hóa, Hà Trung, Thiệu Hóa, Yên Định, Thọ Xuân, Vĩnh Lộc, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Bá Thước, Như Xuân, Như Thanh, Quan Hóa, Mường Lát, thị xã Sầm Sơn, Sở Nội vụ đề nghị Sở Y tế:

1. Tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm về những tồn tại, hạn chế, khuyết nêu tại Mục II Báo cáo đối với Giám đốc Trung tâm Y tế các huyện có số lượng nhân viên y tế xã được tuyển vượt nhiều so với qui định tại Quyết định số 3123/QĐ-UBND của UBND tỉnh, tuyển dụng không căn cứ vào khả năng kinh phí của đơn vị, trình tự, thủ tục tuyển dụng không đảm bảo công bằng, khách quan (nêu tại Mục II Thông báo Kết luận này).

(Trách nhiệm của Giám đốc Sở Y tế và của Phòng Tổ chức-Cán bộ thuộc Sở Y tế và Trung tâm y tế các huyện, thị xã khác trong việc quản lý đội ngũ nhân viên Y tế xã giai đoạn từ năm 2011 đến 2015 Sở Nội vụ đã kiến nghị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm tại Kết luận thanh tra số 41/KL-SNV ngày 23/01/2017).

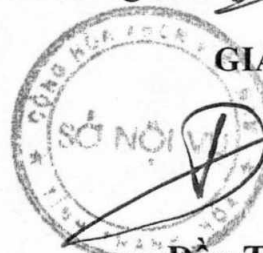
2. Hủy bỏ nội dung thông báo số lượng (chỉ tiêu) nhân viên y tế xã cho các Trung tâm y tế huyện, thị xã tại các văn bản của Sở Y tế giai đoạn từ năm 2011 đến 2016.

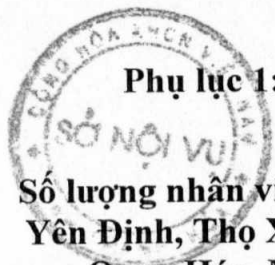
3. Chỉ đạo Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, rà soát, ký lại hợp đồng đối với nhân viên y tế xã theo hình thức hợp đồng lao động để thay thế cho các bản hợp đồng làm việc đã ký với nhân viên y tế xã.

4. Chỉ đạo Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và thực hiện điều chuyển, sắp xếp, bố trí đội ngũ nhân viên y tế xã phù hợp về số lượng, cơ cấu chức danh giữa các Trạm y tế cơ sở đảm bảo ổn định đội ngũ, tạo điều kiện để đội ngũ nhân viên y tế xã yên tâm công tác. /.

Nơi nhận:

- CT UBND Tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Sở Y tế;
- 15 TTYT các huyện, thị xã được kiểm tra;
- Lưu: VT, HSKT.

**GIÁM ĐỐC**
Đầu Thanh Tùng



Phụ lục 1: (Kèm theo Thông báo số: 249 /TB-SNV ngày 26 /5/2017 của Sở Nội vụ)

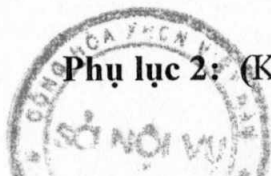
TỔNG HỢP

Số lượng nhân viên Y tế xã được các TTYT: Quảng Xương, Hoằng Hóa, Hà Trung, Thiệu Hóa, Yên Định, Thọ Xuân, Vĩnh Lộc, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Bá Thước, Như Xuân, Như Thanh, Quan Hóa, Mường Lát, thị xã Sầm Sơn tuyển dụng từ tháng 01/2011 đến tháng 7/2015

TT	Trung tâm YT huyện, TX	Tổng số NV YTX hiện có đến T5/2016	Bình quân số nhân viên/ TTYT	Dôi dư hoặc thiếu (-) so với QĐ 3123	Số tuyển dụng, tiếp nhận từ 2011 đến T7/2015	Thời điểm tuyển dụng					
						2011	2012	2013	2014	01-7/2015	5/2016
1	Hoằng Hóa	216	5,0	42	67	7	1	6	33	20	
2	Hà Trung	122	4,9	11	27	4	3	1 (TN)	7	12	
3	Sầm Sơn	55	5,0	15	4	0	0	0	4	0	
4	Quảng Xương	138	4,6	12	41	3	7	6	15	10	
5	Thiệu Hóa	128	4,6	14	29	2	5	2	11	09	
6	Yên Định	145	5,0	28	37	3	3	5	19	7	
7	Thọ Xuân	204	5,0	30	55	4	2	1	16	32	
8	Vĩnh Lộc	88	5,5	13	24	0	0	6	14	4	
9	Thạch Thành	169	6,0	13	19	0	2	3	9	5	
10	Cẩm Thủy	105	5,2	-8	15	4	5	1	3	2	
11	Bá Thước	136	5,9	5	20	4	1	2	10	3	
12	Quan Hóa	98	5,4	17	24	5	3	0	15	1	
13	Mường Lát	47	5,2	-2	10	0	3	1	6	0	
14	Như Thanh	99	5,8	4	10	3	0	1	6	0	
15	Như Xuân	92	5,1	5	18	3	2	0	7	6	
	Cộng:	1842		199	400	42	37	35	175	111	

Ghi chú: (1) Số tiếp nhận trong tổng số tuyển dụng, tiếp nhận: TTYT huyện Thiệu Hóa: 02 người; TTYT huyện Quảng Xương: 02 người; TTYT Hà Trung: 01 người; Bá Thước: 02 người;

(2) TTYT thị xã Sầm Sơn: Trong số 15 người dôi dư vượt QĐ 3123 có 05 trường hợp nhận bàn giao từ TTYT huyện Quảng Xương.

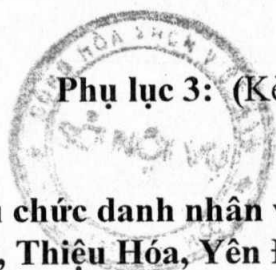


Phụ lục 2: (Kèm theo Thông báo số: 249/TB-SNV ngày 26 /5/2017 của Sở Nội vụ)

TỔNG HỢP

Cơ cấu chức danh nhân viên Y tế xã, thị trấn được các TTYT các huyện: Quảng Xương, Hoằng Hóa, Hà Trung, Thiệu Hóa, Yên Định, Thọ Xuân, Vĩnh Lộc, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Bá Thước, Như Xuân, Như Thanh, Quan Hóa, Mường Lát, thị xã Sầm Sơn tuyển dụng, tiếp nhận từ tháng 01/2011 đến tháng 7/2015

TT	TTYT huyện, thị xã	Tổng số	BS	YS ĐK	YSY HDT	YS SN	YSY HDP	NHS	ĐDV	Chức danh YT khác	Ghi chú
1	Hoằng Hóa	67		51				0	16		
2	Hà Trung	27		25				2	0		
3	Sầm Sơn	04		3				1	0		
4	Quảng Xương	41	1	31				2	7		
5	Thiệu Hóa	29		23				0	6		
6	Yên Định	37		21	1			1	13	1	
7	Thọ Xuân	55		48				1	6		
8	Vĩnh Lộc	24		16				0	7	1	
9	Thạch Thành	19		15				1	3		
10	Cẩm Thủy	15		9				1	5		
11	Bá Thước	20		14				2	4		
12	Quan Hóa	24		24				0	0		
13	Mường Lát	10		7				1	2		
14	Như Thanh	10		9				0	1		
15	Như Xuân	18		13				1	4		
	Cộng	400	1	309	1			13	74	2	



Phụ lục 3: (Kèm theo Thông báo số: 249/TB-SNV ngày 26/5/2017 của Sở Nội vụ)

HIỆN TRẠNG

Cơ cấu chức danh nhân viên Y tế xã thuộc Trung tâm Y tế các huyện: Quảng Xương, Hoằng Hóa, Hà Trung, Thiệu Hóa, Yên Định, Thọ Xuân, Vĩnh Lộc, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Bá Thước, Như Xuân, Như Thanh, Quan Hóa, Mường Lát, thị xã Sầm Sơn

TTYT huyện, thị xã	Tổng số TYT	Trạm có BS	Trạm có YS ĐK	Trạm có YSY HDT	Trạm có YS SN	Trạm có YSY HDP	Trạm có NHS	Trạm có ĐDV	Trạm có chức danh khác
Hoằng Hóa	43	38	43	11	22		18	11	
Hà Trung	25	21	24	4	14	2	13	16	
Sầm Sơn	11	10	11	1	3		6	5	1
Quảng Xương	30	25	27	5	13		17	15	
Thiệu Hóa	28	13	28	5	16		8	13	
Yên Định	29	20	28	4	12		13	17	1
Thọ Xuân	41	22	41	11	22		18	11	
Vĩnh Lộc	16	11	15	3	8		7	11	1
Thạch Thành	28	28	26	6	21	16	19	9	1
Cẩm Thủy	20	20	17	1	4	8	13	8	
Bá Thước	23	21	17	10	10	9	8	15	7 (5 SC)
Quan Hóa	18	11	18	5	9			8	
Mường Lát	9	2	9	5	5	6	2	9	2 (SC)
Như Thanh	17	17	17	2	13	5	7	8	1
Như Xuân	18	18	16	5	8	7	9	13	1
Cộng	356	277	337	78	180	53	158	169	15

